

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~433~~/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày ~~20~~ tháng 5 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số ~~419~~/QĐ-UBND ngày ~~17~~/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2525/TTr-SNNPTNT-VP ngày 10/5/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có quy trình kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh,

UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

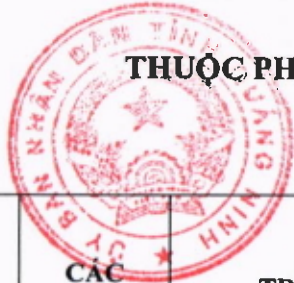
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục KSTTHC, Văn phòng CP ; } b/c
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, P2 UBND tỉnh;
- V0-3, KSTT;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, KSTT4.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



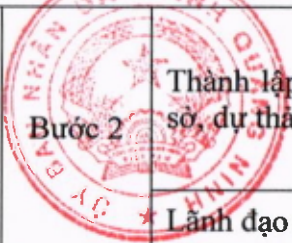
**Nghiêm Xuân Cường**




**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**


*(Kèm theo Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)*

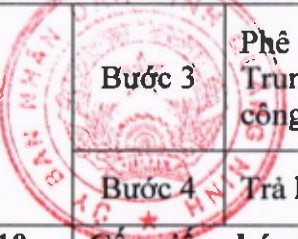
TT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN (ngày làm việc)	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
<b>A</b>	<b>TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (11 TTHC)</b>				
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y (01 TTHC)</b>				
<b>1</b>	<b>Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh</b>			<b>02 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức, kiểm dịch viên của Chi cục Chăn nuôi và Thú y hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống.	0,5 ngày	
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ, kiểm tra đối tượng kiểm dịch	Kiểm dịch viên của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01 ngày	
		Lãnh đạo phòng/Chi cục phê duyệt	Lãnh đạo, kiểm dịch viên của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25 ngày	
	Bước 3	Xác thực điện tử	Lãnh đạo, kiểm dịch viên của Chi cục Chăn nuôi và Thú y hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	0,25 ngày	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân (bản điện tử)	Trả trực tiếp hoặc trực tuyến cho tổ chức, cá nhân		
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Thủy sản (10 TTHC)</b>				
<b>1</b>	<b>Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)</b>			<b>06 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	0,25 ngày	

	 <p>Bước 2</p>	Thành lập đoàn, thẩm định tại cơ sở, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	05 ngày	
		Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	0,5 ngày	
	Bước 3	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	0,25 ngày	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh		
2	<b>Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)</b>			05 ngày	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	0,5 ngày	
	Bước 2	Thành lập đoàn, thẩm định tại cơ sở, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	3,5 ngày	
		Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	0,5 ngày	
	Bước 3	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	0,5 ngày	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh		
3	<b>Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)</b>			05 ngày	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	0,5 ngày	

	 Bước 2	Thành lập đoàn, thẩm định thực tế tại cơ sở, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	3,5 ngày	
		Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	0,5 ngày	
	Bước 3	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	0,5 ngày	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh		
<b>4</b>	<b>Công bố mở cảng cá loại II</b>			<b>06 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	0,5 ngày	UBND Tỉnh
	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	3,5 ngày	
		Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	0,5 ngày	
	Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày	
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Tỉnh	01 ngày	
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
<b>5</b>	<b>Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá</b>			<b>05 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	0,5 ngày	
	Bước 2	Thành lập đoàn, thẩm định thực tế tại cơ sở, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	03 ngày	

		Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	0,5 ngày	
	Bước 3	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	01 ngày	
	Bước 4*	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh		
<b>6</b>	<b>Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực</b>			<b>03 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	0,25 ngày	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	02 ngày	
		Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	0,25 ngày	
	Bước 3	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	0,5 ngày	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh		
<b>7</b>	<b>Cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý)</b>			<b>22 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	01 ngày	
	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	19 ngày	
		Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	01 ngày	

	Bước 3	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	01 ngày	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh		
<b>8</b>	<b>Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản</b>			<b>02 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	0,5 ngày	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	0,5 ngày	
		Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	0,5 ngày	
	Bước 3	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	0,5 ngày	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh		
<b>9</b>	<b>Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển</b>			<b>02 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	0,25 ngày	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	01 ngày	
		Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	0,5 ngày	

	Bước 3	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	0,25 ngày	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	0 ngày	
<b>10</b>	<b>Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá</b>			<b>01 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	0,25 ngày	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	0,25 ngày	
		Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	Lãnh đạo phòng/Chi cục xem xét	0,25 ngày	
	Bước 3	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	0,25 ngày	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh		
<b>B</b>	<b>TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN (03 TTHC)</b>				
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Thủy sản (03 TTHC)</b>				
<b>1</b>	<b>Công bố mở cảng cá loại III</b>			<b>06 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ, công chức phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cử đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	0,5 ngày	
	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Cán bộ, công chức phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	04 ngày	
		Lãnh đạo phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, trình cấp có thẩm quyền	0,5 ngày	
	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện	01 ngày	



	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Hành chính công cấp huyện		
<b>2</b>	<b>Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản</b>			<b>06 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ, công chức phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cử đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	0,5 ngày	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Cán bộ, công chức phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	04 ngày	
		Lãnh đạo phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, trình cấp có thẩm quyền	0,5 ngày	
	Bước 3	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Lãnh đạo phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	01 ngày	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Hành chính công cấp huyện		
<b>3</b>	<b>Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá</b>			<b>03 ngày</b>	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ, công chức phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cử đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	0,5 ngày	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Cán bộ, công chức phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	1,5 ngày	
		Lãnh đạo phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, trình cấp có thẩm quyền	0,5 ngày	
	Bước 3	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Lãnh đạo phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	0,5 ngày	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Hành chính công cấp huyện		